

Phẩm 28: ƯU-ĐÀ-DA

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo Ưu-đà-da:

–Phật trước đây xuất gia vốn có lời hứa với cha mẹ, là nếu đắc Phật đạo thì trở về độ cha mẹ. Nay đã được Phật đạo, công đức đã thành tựu, tất nhiên phải trở về nước để không trái với lời hứa xưa. Người dùng thần túc đi trên hư không, hiện các thần biến in như thân ta đã thành đạo lớn. Họ sẽ nghĩ đệ tử còn như vậy huống là Phật, oai đức rực rỡ vô lượng. Có như vậy mọi người mới tin thọ.

Ưu-đà-da thọ giáo, dùng thần túc bay đi trên hư không và về đến bốn quốc Ca-duy-la-vệ. Ngay trên thành, ở giữa hư không hiện vô số các sự biến hóa: Trên thân ra nước, dưới thân ra lửa. Nước không thấm ướt thân, lửa không tổn hại thân. Bảy lần hiện, bảy lần ẩn mất. Từ phương Đông ẩn vào đất rồi hiện ra ở phương Tây; từ phương Tây ẩn, hiện ra ở phương Đông, từ phương Nam ẩn, hiện ra ở phương Bắc; từ phương Bắc ẩn, hiện ra ở phương Nam. Đi trên hư không như chim bay, ẩn vào đất như ẩn vào nước. Đi trên nước như đi trên đất. Vua và thần dân không ai là không vui mừng, nhân đó mới biết được đạo tôn quý.

Khi ấy đọc kệ:

*Hạnh nguyện của chư Phật  
Nhiều kiếp số sinh tử  
Thương xót loài nhỏ nhiệm  
Cần khổ vô lượng kiếp  
Lúc ngồi cội Bồ-đề  
Trở lại bản nguyện xưa  
Vui mừng sẽ nghe giảng  
Khó được thường thấy nghe  
Khi mới thành Phật đạo  
Liên dẹp ma quyến thuộc  
Phá ngay gốc sinh tử  
Diệt sạch hết ái dục  
Phật nhớ đến cố hương  
Muốn gặp lại thân tộc  
Nay nghe vua Đâu-đàn  
Nói lời rất thương xót  
Tỳ-kheo tên Ưu-đà  
Tánh đẹp vui lòng người  
Phật dạy bảo Ngài đi  
Báo tin Đức Phật sẽ  
Trở về nước phụ vương  
Để tuyên bày Phật ý  
Nay vua trông Thái tử  
Muốn Ngài trở về cung  
Ưu-đà nghe Phật dạy  
Liên nhận lãnh phụng hành  
Nhân đó ngay trước Phật  
Biến hóa đi vào đất*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thân Ngài bỗng biến mất  
Thần tức đi vào thành  
Đi đến điện đại vương  
Ngồi ở trước nhà vua  
Tỳ-kheo Ưu-đà-da  
Hiện trước Duyệt-đầu-đàn  
Biến hóa rất nhiều cách  
Bay lên điện phụ vương  
Sạch giống như hoa sen  
Đất bùn bụi không dính  
Phụ vương thấy sợ hãi  
Liên hỏi thân việc chi  
Mà thân kỳ như vậy  
Quái lạ. từ đất ra  
Đây tên họ là chi?  
Do đâu được như thế?  
Xin cho trẫm được biết  
Để giải tâm nghi kết  
Từ lúc sinh đến nay  
Chưa thấy việc lạ này.  
Thái tử xưa bỏ nước  
Cầu đạo độ chúng sinh  
Siêng tu vô số kiếp  
Đến nay mới được thành  
Vua nay chớ sợ hãi  
Thong thả lòng vui vẻ  
Tôi vì phá các ác  
Vì vua, Thái tử sai  
Vua nghe nhắc Thái tử  
Nước mắt tuôn như mưa  
Mười hai năm đến nay  
Mới nghe tiếng Tất-đạt  
Nay đem tin lành đến  
Như tỉnh mơ, sống lại  
Thái tử bỏ ngôi vua  
Thành đạo hiệu là gì?  
Rời nước ngôi sáu năm  
Tinh tấn nay thành Phật  
Hiệu là Thiên Trung Thiên  
Bậc quý nhất ba cõi  
Khi xưa tại nước ta  
Vì Ngài xây cung báu  
Chạm trở trang trí đẹp  
Nay nhà cửa thế nào  
Ưu-đà-da thưa vua:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật mầu nhiệm chân chánh  
Thường ngồi dưới gốc cây  
Chư Thiên đến nương về.  
Con ta lúc tại cung  
Nệm thảm trải cùng khắp  
Đều dệt bằng gấm vóc  
Mềm mại sáng lấp lánh  
Vợ rồng dâng giường báu  
Thiên đế cúng ca-sa  
Không ưa dùng y đẹp  
Tâm Ngài không tăng giảm  
Tại nước thức ăn ngon  
Cao lương hợp khẩu vị  
Nay đây việc ăn uống  
An thân những món gì?  
Ôm bát đi khát thực  
Gieo phước không ngon dở  
Chú nguyện nhà bố thí  
Khiến đời đời an ổn  
Tất-đạt xưa ngủ nghỉ  
Không dám đánh thức cần  
Khảy đàn phát âm thanh  
Như thế khiến thức dậy  
Như Lai Tam-muội định  
Hàng đêm không ngủ thức  
Thích, Phạm đến khuyến trợ  
Đều cúi đầu lãnh thọ  
Ở nhà tắm tạp hương  
Cùng vô số chất thơm  
Hương thơm lan khắp nhà  
Nay dùng những hương gì?  
Tắm giải, ba thoát môn  
Tắm rửa trừ tâm nơ  
Tâm sạch như hư không  
An vui không phiền nhiễu.  
Tất-đạt lúc ở nhà  
Giã vô số tạp hương  
Xông thơm y phục Ngài  
Thanh tịnh không dính bẩn  
Giới, Định, Tuệ, Giải thoát  
Dùng đạo đức làm hương  
Xông đến tám nạn xứ  
Đời đời độ mười phương  
Bốn phẩm sàng tòa đẹp  
Do nhiều báu làm thành

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Trải nhiều lớp đồ nằm  
Để nằm ngồi trên đó  
Tứ thiền làm sàng tòa  
Định ý không tán loạn  
Thanh tịnh như hoa sen  
Không dính nước bùn bấn  
Tại cung vô số binh  
Các thần luôn hầu hạ  
Tả hữu thường ủng hộ  
Mắt không thấy đồ nơ  
Các chúng đệ tử đủ  
Ngàn hai trăm năm mươi  
Vô số các Bồ-tát  
Đều đến cúi đầu theo  
Khi xưa chưa xuất gia  
Có bốn loại xe đẹp  
Voi ngựa và trâu dê  
Đạo đi xem bốn phương  
Ngũ thông làm xa giá  
Thấy, nghe suốt, bay đi  
Chúng biết tâm người khác  
Tự tại vượt sinh tử  
Khi con ta đi về  
Có cờ xí thêu vẽ  
Và cầm các binh trượng  
Trước sau theo hộ tống  
Dùng Từ, Bi, Hỷ, Xả  
Ngài thi ân cứu giúp  
Chở che bao ách nạn  
Để nghiêm sức chúng sinh  
Khi ra đủ kỹ nhạc  
Nện chuông và đánh trống  
Người xem chật cả đường  
Sau trước chẳng thấy nhau  
Dưới cây Ba-la-nại  
Đánh vang trống bát tử  
Các Câu-lân đặc đạo  
Tám vạn bốn ngàn trời  
Chín sáu đạo hàng phục  
Âm vang thấu ba ngàn  
Chúng sinh đều mừng vui  
Đón nhận, tâm tỏ ngộ  
Giáo hóa đất nước nào?  
Nhân dân nhiều hay ít?  
Hóa độ được bao người?

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Có quy phục hết không?  
Lãnh đạo ba ngàn cõi  
Giáo hóa các chúng sinh  
Mười phương không kể xiết  
Thấy đều được cứu độ  
Tại nước, nghĩ chánh pháp  
Giúp trăm trị muôn dân  
Làm đúng các nghi lễ  
Ai cũng theo học tập  
Phật hiểu không, vốn không  
Bỏ hết bốn điên đảo  
Không ai không quy phục  
Rõ suốt đạo vô vi  
Phật thế gian không chống  
Hiểu biết rộng đầy đủ  
Người nói phải xét lại  
Tất cả đều quy y!  
Mọi người trong thiên hạ  
Một người vô số đầu  
Một đầu vô số lưỡi  
Lưỡi giải vô số nghĩa  
Nhóm họp hằng sa người  
Khen ngợi công Đức Phật  
Hằng sa kiếp không xong  
Huống tôi, trí đom đóm.*

Vua nghe càng thêm buồn vui lẫn lộn, khen:

–Lành thay! Lành thay! A-di không nói dối, Phật sẽ về phải không? Ngày nào sẽ về đến?

Ưu-đà-da thưa:

–Sau bảy ngày sẽ đến.

Vua rất vui mừng, liền sắc quần thần cùng vạn dân trong nước:

–Ta đi nghênh đón Phật. Sẽ đón rước theo nghi pháp của Chuyển luân vương. Sửa sang đường sá cho bằng phẳng, quét dọn sạch sẽ, nước thơm rưới đất, treo các tràng phan, dựng các cờ lọng cùng khắp trong nước. Chỗ sửa sang xong nên trang trí cho sáng sủa, đẹp đẽ. Ngàn vạn xe, ngựa ra cách thành khoảng bốn chục dặm để nghênh đón Phật, cúi đầu quy mạng.

Ưu-đà-da đi đến trước thưa vua:

–Tôi vâng lời Phật dạy, về yết kiến vua thưa lên ý của Ngài. Nay trở về tuyên bạch lại ý của vua khát khao vô lượng, muốn được gặp Chí Tôn, cúi đầu đánh lễ, thọ lãnh giáo pháp và mong Ngài giáo hóa vạn dân đều được nhờ phước lành.

Vua thưa:

–Bây giờ là phải thời, chớ nên chậm trễ.

Khi ấy Ưu-đà-da trở về gặp Phật, cúi đầu đánh lễ sát chân Phật để trình bày lại ý của vua, là khi được biết Thế Tôn và các đệ tử hẹn bảy ngày nữa sẽ về đến bốn quốc thì vua và quần thần không ai là không vui mừng. Vua cho biết, từ ngày cách biệt đến nay đã

nhiều năm, ngày đêm tưởng nhớ, ăn không ngon, ngủ không yên, khát khao tính đếm từng ngày trôi qua, đợi Thế Tôn về.

Bấy ngày đã qua, bấy giờ Đại Thánh bảo các đệ tử:

–Ngày mai sẽ bắt đầu đi đến Ca-duy-la-vệ để yết kiến phụ vương. Tất cả đều lo chuẩn bị y phục, bình bát.

Thích, Phạm, Tứ vương nghe tin Phật trở về nước đều đến hộ tống. Trời mưa nước thơm, rải hoa, đốt hương, dựng các cờ lọng. Tứ vương, chư Thiên đều ở trước dẫn đường. Phạm thiên hầu bên hữu, Đế Thích hầu bên tả. Các chúng Tỳ-kheo đều đi theo sau Phật. Chư Thiên, Long thần, mang hoa hương, kỹ nhạc theo hầu trên hư không.

Khi Phật vừa lên đường, trước tiên ứng hiện các điềm lành: Ba ngàn quốc độ chấn động sáu cách, cây khô đã trăm năm nay đều trở hoa trái. Các khe suối khô cạn, nay tự nhiên tuôn nước. Vua thấy điềm lành này, biết Phật đã đến liền ra lệnh các Thích chủng, đại thần bá quan đều đi đến chỗ Phật rải hoa, đốt hương, dựng các tràng phan, đánh các kỹ nhạc, cùng ra nghênh đón Phật.

Từ xa vua thấy Phật ở giữa đại chúng như mặt trăng giữa các ngôi sao, như vầng thái dương vừa mới xuất hiện tỏa ánh sáng rực rỡ, như bông hoa tươi tốt tỏa hương thơm lừng. Thân cao lớn một trượng sáu, tướng tốt trang nghiêm, rực rỡ như núi vàng ròng. Vua gặp Phật, trong lòng buồn vui lẫn lộn, vì ly biệt lâu ngày, nay mới gặp lại. Vua đến trước Phật cúi đầu làm lễ, đại thần bách quan tuần tự cuối đầu làm lễ. Vua liền trở vào thành, chân đạp cái then cửa, đất chấn động mạnh. Trời mưa các thứ hoa, các nhạc khí tự kêu, người mù thấy được, người điếc nghe được, người bị què cả hai chân đi được, người bệnh được lành, người ngọng nói được, người cuồng tỉnh trí, người gù được thẳng, người bị độc không bị hại. Trăm loại chim thú cùng kêu những âm thanh hòa nhã. Phụ nữ trang sức các loại vòng ngọc chạm vào nhau phát ra âm thanh. Ngay trong lúc thấy những biến hóa như vậy, không ai là không hoan hỷ. Kho báu tự nhiên xuất hiện, trong chứa đầy ngọc quý, người nào tâm ý khác biệt, đều cùng hòa đồng, cùng nhau chấp tay tự quy mạng Phật. Các loài súc sinh nhờ ánh sáng của Ngài nhuần thấm, đều được sinh lên trời. Người mẹ mang thai nhờ ánh sáng này giảm bớt sự đau đớn, sinh con đẹp đẽ, đoan chánh, tiêu sạch dâm, nộ, si, không còn trần lao, xem nhau như cha mẹ, anh em, con cái và như chính bản thân mình. Địa ngục ngừng nghỉ, ngạ quỷ no đủ, theo ánh sáng đến quy mạng Đức Thế Tôn, đều phát đạo ý.

Vua thấy Phật cao lớn một trượng sáu, tướng tốt sáng chói, thân sắc vàng ròng, các căn vắng lặng, như mặt trăng giữa các vì sao, rực rỡ như núi vàng. Thiên đế, Phạm vương, Tứ vương tôn kính; thấy các Phạm chí từ lâu ở trong núi phơ trần thân hình, nắng thiêu, gió tấp, thân thể đen thui, gầy ốm đứng hầu một bên Phật như con voi đen bên ngọn núi vàng, không thể nổi bật. Đức lớn của Phật hiển lộ khiến cho tất cả đều vui mừng.

Vua lại sắc các gia đình danh giá thuộc dòng họ Thích ở trong nước, chọn năm trăm người đoan chánh có nhan mạo đẹp đẽ, đặc biệt, chọn năm trăm người xuất gia làm Sa-môn để hầu hạ bên Phật, giống như chim phượng hoàng ở trên núi Tu-di, cũng như ngọc ma-ni để trong hộp thủy tinh.

Bấy giờ Nan-đà, em của Phật cũng muốn làm Sa-môn, chưa cạo râu tóc. Nan-đà có một người nô bộc làm thợ hớt tóc, đến trước bạch Phật:

–Thân người khó được, Phật pháp khó gặp, cơ hội tốt khó có. Nay con là trượng phu, cũng như các Tôn giả đã biết đạo rất cao xa không thể suy lường, không ham muốn sự giàu sang vinh hiển ở đời, xả bỏ địa vị tôn quý đi làm Sa-môn. Nay con ở địa vị nhỏ bé,

thấp hèn, hoàn toàn không có thể sánh kịp các Tôn giả thì có gì xuất gia hành đạo! Cúi xin Phật thương xót cứu giúp ba đường, chìm đắm trần ai, cứu độ con làm Sa-môn.

Phật dạy: “Lành thay!” và gọi: “Đến đây, Tỳ-kheo!” thì tóc ông tự rụng, ca-sa khoác thân, liền thành Sa-môn, đánh lễ các Sa-môn và theo thứ lớp ngồi vào vị trí.

Nan-đà đến sau, theo thứ lớp đánh lễ các Tôn giả. Khi đến chỗ Sa-môn này thì đứng chớ không lay. Trong lòng tự nghĩ: “Đây là kẻ nô bộc trong nhà, không thể làm lễ”. Phật biết tâm niệm đó nên bảo Nan-đà:

–Phật pháp bao dung tất cả, căn cứ chỗ tu học trước hay sau chứ không nhắm vào sự cao quý hay thấp hèn. Cũng như biển lớn dung nạp tất cả muôn sông, bốn dòng không tách nước bùn; giữ tâm như đất, bốn đại đều bình đẳng. Đất nước lửa gió, trong ngoài không khác, tinh thần rộng không, thanh tịnh. Chỗ đấm trước là danh, nên bỏ tự đại, dùng pháp để tự thăng tiến mới đúng với lời giáo huấn của đạo Tiên thánh vô cực.

Bấy giờ Nan-đà nghe Phật dạy những lời thiết tha, chí lý, trước việc chẳng đặng đứng, hiểu rõ tất cả vốn không, vứt bỏ tự đại, hạ ý làm lễ. Trời đất chấn động mạnh, cả chúng hội đều khen:

–Lành thay! Vì đạo tâm bình đẳng, tự dẹp bỏ cống cao, hạ thấp tâm xuống, cảm đến trời đất, làm cho chấn động mạnh.

Bắt đầu từ đó Phật chế pháp: Ai tu học trước là lớn, ai tu học sau là nhỏ. Đó là lẽ thường tình của chánh pháp, điều không gây hiềm khích thì không có sự tranh cãi.

Bấy giờ Phật vào cung, ngồi ở trên điện. Vua và thần dân ngày ngày cúng dường trăm món thức ăn ngon. Phật giảng kinh pháp, người được độ nhiều vô lượng.

Cù-di dắt La-vân đến cúi đầu lễ sát chân Phật, ngược nhìn thăm hỏi:

–Ly biệt đã lâu, thiếu vắng sự cúng dường hầu hạ.

Bấy giờ quần thần trong triều đều ôm lòng nghi ngờ trầm trọng. Họ cho rằng Thái tử bỏ nước ra đi đã mười hai năm, do đâu mang thai sinh La-vân?

Phật thưa phụ vương nên nói cho quần thần rõ:

–Cù-di thủ tiết, trinh khiết thanh tịnh, không hề có tỳ vết. Giả sử vương tộc không tin, nay sẽ hiện rõ để chứng minh.

Khi ấy Đức Thế Tôn biến hóa khiến tất cả chúng tăng đều giống in như Phật, tướng tốt sáng chói giống in nhau không khác.

Bấy giờ La-vân vừa đúng bảy tuổi, Cù-di liền đem chiếc vòng ngọc làm của tin trao cho La-vân và nói:

–Đó là vật của cha con, hãy đem đến trao lại.

La-vân khi ấy liền đi thẳng đến trước Phật, đem vòng ngọc trao cho Đức Thế Tôn. Vua và quần thần đều rất vui mừng, đồng thốt lên:

–Lành thay! Đã rõ ràng, rất là chân thật. La-vân là con Phật.

Phật nói với phụ vương cùng các quần thần:

–Từ nay về sau không còn hoài nghi gì nữa. Đây chính là con ta. Duyên ta hóa sinh. Chớ nghĩ xấu cho Cù-di.

Vua được chứng đạo, Cù-di thọ giới, tịnh tu phạm hạnh. Cung nhân lớn nhỏ đều thọ giới pháp, một tháng sáu ngày trai, một năm ba tháng trai giữ gìn không lười trễ. Trong nước thanh bình, an ninh, mưa gió thuận hòa không trái thời tiết, ngũ cốc đầy đầy, dân chúng an cư lạc nghiệp. Muôn dân vạn nước đều đến chúc mừng, đạo đức ngày thêm vun bồi như trăng đầu tháng.

M